

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG
TP. HỒ CHÍ MINH
Số: 264/QĐ-ĐHNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển
đại học hệ vừa làm vừa học năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-TTg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-ĐHNH ngày 01/3/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-ĐHNH ngày 29/01/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học vừa làm vừa học (VLVH);

Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-ĐHNH ngày 08/03/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh, Ban thư ký và Ban Thanh tra tuyển sinh đại học, đại học văn bằng 2 VLVH năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp xét tuyển ngày 19/9/2023 của Hội đồng tuyển sinh đại học hệ VLVH năm 2023 và theo đề nghị của thường trực Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách **43** thí sinh trúng tuyển đại học vừa làm vừa năm 2023 của trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh.

(Danh sách đính kèm).

Điều 2. Các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển làm thủ tục đăng ký nhập học theo thông báo đúng thời hạn quy định của Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh.

Điều 3. Các Ông/Bà Chánh văn phòng, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- NHNN VN (để báo cáo);
- Lưu VP, PĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HĐQT



PGS. TS. Nguyễn Đức Trung



DANH SÁCH THÍ TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2023

NHS - Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM

(Theo quyết định công nhận danh sách trúng tuyển số: 2664/QĐ-ĐHNH ngày 22/5/2023 của Chủ tịch HĐTS Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM)

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Ngành	Điểm các môn							Khu vực ưu tiên	Đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	
					Toán	Vật Lý	Hóa học	Văn	Tiếng Anh	Lịch sử	Địa lý			Chưa có UT	Có UT
1	Nguyễn Hoàng Khang An	05/07/2005	Nữ	Kế toán	5,80			7,25	6,80			2		19,85	20,10
2	Lê Uyên Nhi	16/04/2004	Nữ	Kế toán	7,40	6,60	8,20					2		22,20	22,70
3	Nguyễn Lâm Quỳnh Như	28/03/2005	Nữ	Kế toán	7,60			7,00	8,00			2NT		22,60	23,09
4	Nguyễn Uyên Phương	23/03/2002	Nữ	Kế toán	8,40			7,75	7,00			3		23,15	23,15
5	Nguyễn Lê Thanh Thúy	22/06/2004	Nữ	Kế toán	8,00	8,40	8,70					3		25,10	25,10
6	Nguyễn Thùy Trang	26/11/2005	Nữ	Kế toán	8,90	8,40	8,50					2		25,80	25,94
7	Nguyễn Hoàng Yến	12/10/2005	Nữ	Kế toán				7,80		8,90	8,00	2		24,70	24,88
8	Trương Tú Anh	22/03/2000	Nữ	Kinh tế quốc tế	7,10	6,50	6,00					3		19,60	19,60
9	Nguyễn Thị Giàu	14/07/2004	Nữ	Kinh tế quốc tế	7,80			8,60	7,20			2NT		23,60	24,03
10	Nguyễn Trung Hiếu	23/08/2003	Nam	Kinh tế quốc tế				5,30		6,00	5,70	3		17,00	17,00
11	Trần Như Phong Lan	23/05/2005	Nữ	Kinh tế quốc tế				8,30		8,50	9,50	2NT		26,30	26,55
12	Đặng Nguyễn Hoàng Mai	18/02/2004	Nữ	Kinh tế quốc tế	8,00	7,60	8,00					3		23,60	23,60
13	Võ Hải Minh	25/02/2004	Nam	Kinh tế quốc tế	7,70	7,60	9,10					1		24,40	24,96
14	Nguyễn Thị Thúy Ngân	26/05/2003	Nữ	Kinh tế quốc tế	8,20	8,50	8,10					3		24,80	24,80
15	Phạm Nguyễn Trang Nhung	01/09/2005	Nữ	Kinh tế quốc tế	6,40			8,00	5,80			2		20,20	20,45
16	Đặng Công Phú	24/11/2005	Nam	Kinh tế quốc tế	8,50			8,30	7,50			2		24,30	24,49
17	Nguyễn Thị Tài	17/02/2001	Nữ	Kinh tế quốc tế				7,00		7,80	8,20	3		23,00	23,00
18	Trần Thị Ngọc Lan	13/09/2005	Nữ	Quản trị kinh doanh	7,40			8,00	7,40			2		22,80	23,04
19	Nguyễn Hoài Phương Linh	11/09/2001	Nữ	Quản trị kinh doanh				7,90		8,30	8,20	3		24,40	24,40
20	Đỗ Triết Pha	23/03/2000	Nam	Quản trị kinh doanh	7,50			8,20	8,60			3		24,30	24,30
21	Trần Đức Phong	12/01/2002	Nam	Quản trị kinh doanh	6,30	7,50			6,30			3		20,10	20,10

Số TT	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Ngành	Điểm các môn							Khu vực ưu tiên	Đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	
						Toán	Vật Lý	Hóa học	Văn	Tiếng Anh	Lịch sử	Địa lý			Chưa có UT	Có UT
22	Trần Văn	Quốc	20/03/2002	Nam	Quản trị kinh doanh	7,80	8,40			8,40			3		24,60	24,60
23	Hoàng Phương	Quyên	23/03/2005	Nữ	Quản trị kinh doanh	6,60			8,25	5,00			2		19,85	20,10
24	Đào Thái	Son	09/01/2001	Nam	Quản trị kinh doanh				7,00		7,60	8,30	3		22,90	22,90
25	Nguyễn Gia	Bảo	22/11/2005	Nam	Tài chính ngân hàng	9,60	9,50	9,90					3		29,00	29,00
26	Phan Thùy	Dương	26/12/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	7,40	7,40			8,40			3		23,20	23,20
27	Trịnh Thị Thúy	Hà	31/05/1982	Nữ	Tài chính ngân hàng	5,80	5,60	7,20					3		18,60	18,60
28	Lê Thị	Hằng	04/04/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	8,60			8,90	7,70			2NT		25,20	25,52
29	Lê Thị Cẩm	Hồng	13/05/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	8,40	7,80			8,00			2		24,20	24,39
30	Trương Gia	Kỳ	16/10/2005	Nam	Tài chính ngân hàng	8,00	8,00			8,00			3		24,00	24,00
31	Nguyễn Anh	Khoa	08/04/2004	Nam	Tài chính ngân hàng	8,70			7,60	7,80			3		24,10	24,10
32	Nguyễn Thị Nhật	Lệ	21/10/1998	Nữ	Tài chính ngân hàng	7,50			7,40	6,20			3		21,10	21,10
33	Nguyễn Thị Thùy	Linh	03/03/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	7,40	7,60	7,70					2		22,70	22,94
34	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	09/03/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	9,00	8,90	8,80					2NT		26,70	26,92
35	Hoàng Như	Ngọc	14/10/2005	Nam	Tài chính ngân hàng				6,70		8,40	9,30	1	1	24,40	26,45
36	Vương Yến	Nhi	13/04/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng				7,80		9,40	7,60	2		24,80	24,97
37	Trần Ngọc Thanh	Phúc	20/10/2003	Nữ	Tài chính ngân hàng				8,00		8,30	8,40	3		24,70	24,70
38	Nguyễn Hà Lan	Phương	18/04/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	8,00			7,60	7,40			2		23,00	23,23
39	Đậu Thị Ánh	Tuyết	29/06/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	7,80			7,30	6,80			1		21,90	22,65
40	Phạm Thị Mai	Thi	12/09/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	8,90	9,00	9,40					2NT		27,30	27,48
41	Trịnh Thanh	Thúy	21/05/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	7,40	6,25	7,00					2		20,65	20,90
42	Võ Tường	Vy	28/07/2002	Nữ	Tài chính ngân hàng	7,90	8,40	8,70					3		25,00	25,00
43	Lê Thị Hải	Yến	24/11/2005	Nữ	Tài chính ngân hàng	8,20	8,90	8,30					3		25,40	25,40

Tổng số: 43 thí sinh